Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG
Một năm. . . . 6$00
Sáu tháng. . . . 3 50
Ba tháng. . . . 2 00
Mỗi số. . . . 0 10
Đổi chỗ ở. . . . 0$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA
Một năm. . . 20fr00

Số: 516
NĂM THỨ MƯỜI HAI

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0$10

17 Janvier 1918
5 tháng mười hai Annam
Năm Đinh-tị

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1$50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

MỤC L

— CUỘC ĐIỀN LÍN BỔN-QUỐC VÀ ĐI LÍNH.
— ĐIỂN BÁO.
— HƯỚNG TRUYỀN.
— NHƠN CÔNG TA.
— BI THƯƠNG.
— TRUYỆN NGƯỜI THÁM-HIỂM.
— CÔNG VĂN LƯỢC LỤC.
— THÔNG-BÁO (*Đông-dương*).
— CỰC ĐÔNG.
— BÀI TRƯỞNG TÒA TRONG LỤC TỈNH.
— TRUYỆN XỨ LÈO.
— CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIỂN.

LỜI RAO

Bổn-quán xin nhắt lại cho chư hán quan rõ rằng:

Kể từ ngày 1er janvier 1918 gia ông niên báo Lục-tỉnh-tân-văn ẽ tính theo bản gia các thứ báo ủa bổn-quán ấn hành trong báo ục-tỉnh-tân-văn, trong tháng uillet 1917, nghĩa là 6$00, gười mới và người cũ cũng ây.

* * *

Ngày nguyên-đáng (tết Annam ần đến. Chư quí vị hãy nhớ mà n thiệp.

Nhà in Bổn-quán có đủ các thứ hữ mới mà in thiệp cho chư quí ị và ba màu giấy, là trắng, đỏ, ông. — Mỗi trăm thiệp giá một ồng bạc năm chục giá bảy cắt, ếu có chữ Annam thêm thì mỗi hử giá năm xu. — Tiền gởi gười mua phải chịu.

Cuộc điền lính bổn-quốc và đi lính

Recrutement indigène et Service militaire)

Trước hồi chưa có giặc, khi quan ướng-quân Pennequin luận rằng ên lập một đạo binh bổn-quốc, à thiên hạ nghịch luận đủ cách, i ngài có lẽ không tiên liệu cho gười Annam ngày nay được gọi ên dự giúp Langsa nơi trận tiền ột cách đáng khen, chớ kỳ thật iên hạ chỉ cầu cho Annam một đều tỏ dạ trung hậu mà thôi thì đã đủ.

Cái đều nghịch luận rằng Annam ông có sức đủ mà chinh chiến, iệt chẳng phải vì nhát gan mà là bạc nhược và yếu tướng, cái đều hịch luận như vậy ngày nay trở ra vô lý rồi, vì lính Annam ở trận tiền rất khí khái, chịu lạnh lẻo, chịu cực khổ ở dưới các hầm rất nhanh, ai thấy cũng lấy làm lạ, sự mà thi nghiệm nay đã đắc bằng rồi.

Lúc nầy nên nhơn cơ hội gọi đến đám thanh niên Annam như đã gọi đám thanh niên Langsa đi trả nợ nước.

Ép Annam mỗi người phải đi lính, sao lại không được. Ít lâu đây chúng tôi sẽ luận tới.

Còn bây giờ đây, dầu mỗi năm tại Nam-kỳ điền lính chẳng bao nhiêu, dùng cách bắt thăm mà phân số lính trong các làng, chớ cách điền lính đó không được chuẩn thẳng và không giúp cho chánh-sách hóa dân được chút nào.

Cách tuyển lính mà bày bắt thêm làm cho có việc may rủi thì việc như vậy chẳng làm cho nghề võ biền sẽ danh dự chi đâu. Vả lại thấy người langsa không có cái thói đó chớ ở đây dân Annam hay chịu theo sự cám dỗ sửa vận mạng, kiếm tìm cách thế đặng đổi rủi ra may.

Mà sao vậy, đã cấm nhặt các cuộc xổ số vì là đều tệ hại, sao lại dùng cách bắt thăm mà ở bên Langsa đã hủy bỏ rồi, mà không cho dùng cách đem người đến thế đầu. Ấy là muốn giục dân làm đều dối giả, như kẻ mạnh bạo thì lại muốn cho được miễn lính mà không nhằm trong các khoản miễn lính đã dự định.

Ngữ miễn lính đó vì sao mà miễn lính ?

Có nói đủ trong các Lời-nghị từ năm 1909 tới 1910, năm 1912 và năm 1915, mà còn sửa đi sửa lại thêm bớt nhiều bận.

Vẫn có nhiều đều miễn lính phải lẽ, chúng tôi bằng lòng, cứ chỉ ra đây :

Con trai trưởng-nam lo việc phụng tự ông bà, hoặc con đầu lòng kế theo quyền đích-trưởng ;

Con trai trưởng-nam mẹ góa; hoặc hai anh em đúng tuổi đi bắt thâm, mà em bắt được số phải đi lính ; người nào hoặc có anh hay là em sẽ đi lính hoặc đúng tuổi trả nợ nước, hoặc tình nguyện, hoặc đăng khóa lại ; người nào có anh chết tại ngũ, hoặc vì bị thương tích mà được trừ hồi hay là hồi hưu thì đều được miễn lính, ấy vậy chúng tôi xin Nhà-nước vì lòng khoan dung thêm vào sổ miễn lính, các thầy chùa và các linh-mục Annam.

Song le việc miễn lính cả đám tại Namkỳ càng năm càng nhiều, miễn là ai có 1 cái bằng-cấp chi chẳng hạn, thì được miễn lính, chớ ở bên Langsa nhà-nước đã hủy bỏ luật miễn lính như vậy rồi.

Lấy các Lời-nghị ra mà sánh, thì rất có ích, xin chư khán quan hãy đoán lẽ.

Lời-nghị ngày 11 mai 1909 miễn lính cho các kẻ thanh niên có bằng cấp sẽ kể ra sau đây, là bằng cấp tốt nghiệp ở tại quãn-hạt :

Bằng cấp cao-đẳng, bằng cấp tiểu-học, bằng cấp tốt nghiệp mãn học Trường Chasseloup Laubat, bằng cấp Trường sư-phạm Giađinh, Bằng cấp Pháp-việt, bằng cấp Trường Bá nghệ Saigon và các Trường tỉnh, bằng cấp lương-y và thú-y Annam ở Trường Viện Hanoi phát ra, bằng cấp Điều-dưỡng chưỡng đậu, Trường y phương tiện Namkỳ phát ra, bằng cấp Trường cơ khí tiện dụng phát ra.

Chúng ta nên biết rằng học trò Trường cơ-khí tiện dụng được miễn lính bộ mà thường phải vào tùng binh thủy.

Chắc là hồi năm 1909 nhà-nước muốn khuyến khích các học-sanh, cho nên miễn lính cho cả đám như vậy, mà sao không phân biệt các kẻ có bằng cấp ở các trường thi nhiều, với các kẻ có bằng cấp nghiệp nghệ phải khuyến dụ thì ít, là tại không có chức nghiệp, mà Lời-nghị ngày 4 octobre 1910 lại thêm vào sổ các kẻ được miễn lính đó, các vị thi đậu bằng cấp ở bên nước Langsa ; những là tú tài, cử-nhơn văn khoa, số-khoa và luật-khoa, tấn-sĩ y khoa, Điều-tế-sư nhứt hạng, học-trò có bằng cấp Trường khoáng-sơn kiểu lộ khoa, và Trường khoáng-sơn ở Saint-Etienne, Trường dưỡng-mã, Viện quốc-nông, Trường canh-nông, Trường kĩ-thuật, Trường mỹ-thuật và Trường trang-suất-thuật.

Bởi đó bậc tinh anh thanh niên Annam chúng tôi hằng nói là bậc hưởng ích lợi, nhà nước phải hao tốn nhiều tiền bạc mà dưỡng dục, mà hễ bậc ấy mà thi đậu được một cái bằng cấp bất câu là hạng nào, thì phải tính có ít nữa là 300 người bổn-địa phải chịu dốt và không có thế đi ăn học, mà các kẻ hưỡng ích lợi cuộc giáo dục đó không thấy ai ép phải có phần trách nhậm gì cho xứng với công nuôi-nấng của quốc-gia.

Mà nếu có vài vị ấy đã có học thức mà chịu vào đi lính tập, thì chúng ta sẽ thấy có cảnh trạng mới là các kẻ ấy sẽ ra công, lấy sở học thức của mình mà truyền bá cho bạng đồng bang ở trong cơ còn dốt nát nhờ. Chi như miễn lính cho các ngài Tân-pháp-nhơn đó thì nghĩa là đào mương mà phân rẽ các ngài ấy không cho gần gủi được với cã đám đồng bang khác ở trong xứ.

Từ ngày nước Langsa hũy bõ các đều miễn lính thì binh langsa rất có danh trước mặt các nước Âu-châu, vì là tam giáo, cửu lưu, bất luận là dân hạng nào, đều phải đi lính ; vào đó sẽ hồn hiệp với nhau mà thành ra một cuộc đoàn thể đáng kính đáng khen.

Vì ý gì mà phân rẽ cã đám nhơn dân không cho gần gủi các con cái trong xứ có đủ học thức ? chúng tôi cũng không kèo nài việc ấy làm chi.

Bởi vậy ông Albert Sarraut cao hứng hơn các tiên bối, bèn tiên liệu trong Lời-nghị ngày 2 août 1912, cái trình độ phải noi theo.

Ngài dạy rằng : *Học trò mà có bằng cấp Pháp-việt, bằng cấp Tiểu-học bổn-quốc muốn được miễn lính thì phải doãn hứa vào sở Học-chánh giúp việc 6 năm tại Đông-dương, trò nào mà không giữ cái lời doãn hứa ấy, thì sẽ bị điền lính.*

Ngoại trừ các kẻ có giấy chứng rằng không đủ sức đi lính thì thôi.

Ấy là trình độ phải noi theo, vì hễ muốn hưởng ích lợi thì phải có phần trách nhậm.

Mà sao lại miễn lính cho các thơ ký vì có bằng cấp mà không buộc việc chi khác, có một mình thầy giáo tiểu-học và Pháp-Việt, đã có bằng cấp mà lại còn buộc phải giúp việc 6 năm. Vậy chớ thơ ký có ích lợi cho thiên hạ hơn thầy giáo hay sao? Phải khai rằng trong việc thiệt hành thì có nhiều quan chủ tỉnh còn chưa biết cái khoản thứ 2 trong Lời-nghị của ông Albert Sarraut, thì khoản thứ 2 đó nay vẫn là vô dụng.

Như thế thì ta nên luận phải buộc rằng tại Nam-kỳ đây ai ai cũng phải đi lính sao? Phải, là nếu nhà nước không có lòng cang đảm mà bớt các khoản miễn lính đi, ngoại trừ các việc gia tộc, phụng tự, tới các đều về ích lợi chung. Nếu không muốn chọn lựa thì nên bắt chước bên nước Langsa, mà bãi ráo cái khoản miễn lính đó đi : không miễn cho ai hết, thì sẽ không mích lòng ai cả.

Nếu nhà nước mà không cần dùng trọn cả số binh thì nên cứ dùng việc bắt thâm luôn, nên cho nhơn-dân dùng tiền mà chuộc chưn lính, trước khi bắt thâm và định hễ ai muốn chuộc chưn lính thì phải chịu cả học-phí cho 1 cái trường tiểu-học ít nữa là 1 năm. Như thế thì quản-hạt sẽ thâu được nhiều tiền, chẳng hơn bây giờ mỗi năm họ đem tiền

ấy mà đi « *cầu xin* » trong làng đặng khỏi đi lính.....

Xin trừ một mình các kẻ mắc báo bổ gia tộc, những kẻ mắc lo việc phụng tự ông bà cùng là các thầy giáo đang dạy học và các kẻ làm công, sẽ định có ngắn.

Còn mấy thầy thuốc lương-y, thú-y và Điều-dưỡng, thì phải đều vào nhà thương, xe binh của Binh, còn dai dư các kẻ có bằng cấp thì phải đến bắt thâm như thiên hạ, ấy là lẽ công bình.

Y theo các việc tránh tròn bên nước Langsa, thì nhà nước nên định rằng: ngoại trừ các kẻ chúng tôi mới chỉ ra đó, thì người bổn-xứ nào muốn xin chỗ làm trong các công thự khác sở Học-chánh, thì phải trình giấy chứng rằng mình đã có trả nợ nước rồi, được như vậy thì nhà nước sẽ thi ân huệ với cuộc Giáo dục chung và cuộc tương huấn ở trong cơ binh, hơn là việc bày cho có kẻ ngàn người có bằng cấp cao đẳng. Nếu có vài vị có bằng cấp cao đẳng ấy mà ái mộ nghề võ-biền lấy làm nghề sanh nhai, thi vì chức quan võ Annam cũng như các quan võ Langsa, sẽ trở nên thầy dạy thứ nhì của trẻ Annam rất xứng đáng vậy.

SƯ-PHẠM.

ĐIỆN BÁO

(*Dépêches*)

TIN HAVAS

4 janvier 1918.

Bọn Maximalistes bị bắn

Bọn Maximalistes Rút-xi khi binh Ru-manh chiếm Reovo và các làng khác rồi thì đều bị bắn. Bọn Diète ukrainienne giao đàng xe lửa từ Jassy qua Ugine, giao lại cho binh Ru-manh.

Đền de Lagranja bị lửa cháy

Tin ở Madrid: Đền de Lagranja đều bị cháy tiêu liều. Các đường nước chiếm đặng đều bị nước đặc. Binh cả thất.

Tin bên Tàu

Binh Long-thế-Quang đánh Nam-kinh.

5 janvier 1918.

Tin bên Tàu

Tin ở Quảng-đông: ba chiếc tàu binh bắn lộn với đồn ở Whampea ngày hôm qua từ 3 giờ đến 8 giờ chiều. Duyên cớ vì sao mà sanh ra thì chẳng ai biết cả.

Tin ở bên Et-banh

Tin ở Madrid: Hạ nghị viện đã hủy rồi. Định ngày cử lại là ngày 17 février.

6 janvier 1918.

Chuyện ở bên Cambrai

Báo Daily Chronicle cho hay rằng ông *Douglas Haig* và *Lord* Derby tra xét về việc bất thành công ở Cambrai, việc tra ấy đã hoàn thành rồi, nhiều ông quan võ lãnh phần trách nhiệm trong vụ đó đều bị sa thải.

7 janvier 1918

Tại Finlande

Tại ở Stockhlm: Nước Suède nhứt định nhình việc độc lập của xứ Finlande.

Tin ở Guatémala

Thành Guatémala mới bị chấn địa, có nhiều người bị hại.

Tin bên Tàu

Tin ở Bắc-kinh: Hội phái-viên Trung-huê và Đại-pháp đang nghiên cứu cái vấn đề về việc gởi binh Tàu qua Âu-châu.

Đoàn-kỳ-Thoại xin chánh-phủ xin giao tiền tổn-phí của quân quyền-phỉ lại cho ngài đặng dùng tải lương thực và binh lính.

Binh Nhựt-bổn

Tin ở Bắc-kinh: Hai đạo binh Nhựt-bổn sẽ gởi qua Mãng-châu.

9 janvier 1918

Mặt trận Langsa

Truyền tín Langsa: Trong miền Bezonvaux và tại Chambrettes hai bên phá[illegible] bắn rất dữ, binh ta hạ đặng 5 cái phi-đoàn.

Tại Suýt-sờ

Tin ở Berne: Một vị phi-công vô danh bắn phá một chuyến xe gần lối Neufchâtel, không ai thiệt hại.

10 janvier 1918

Mặt trận Langsa

Quan thống-soái Haig cho hay rằng đánh một trận đồ liên-lửa, nên quân nghịch qua đến chiến hào ở phía Đông Bullecourt nhưng mà đánh lại một trận nên cả đường trận đều thâu đoạt lại.

HƯỚNG TRUYỀN

(*Echos*)

Phú hữu tứ hải

(*mẽ kho của Nga-Hoàng*)

Nga-Hoàng giàu có vạn-quốc không vua chúa bì kịp, mỗi năm huê lợi thâu vô có hơn 200 triệu quan tiền.

Giàu có như thế mà vợ chồng ăn cần ở kiệm hết sức. Tiền dự định về việc ăn uống không mỗi năm là 3 triệu quan, mà vợ chồng cứ thịt nướng, cá mòi và rau cùng ít trái cây tráng miệng thôi.

Song le ngày thường ở dưới nhà bếp bộ-thiện đêm chơi có 260 người tùng quyền 1 bộ-thiện chánh là người langsa ăn lương mỗi năm 10 muôn quan, đi lên xuống coi chừng các bộ-thiện khác, lưng mang độc kím cai quản một giải nhà bếp rất to tác, rất nguy nga đẹp đẽ, dưới bầu trời ít ai có. Tại Thu-lâu giải nhà bếp của Nga-Hoàng thì lại tốt lạ thế gian hy hữu. Tiền cất giải nhà ấy tốn hết 40 triệu quan, tuy là nhơn công tại Nga rẻ mạt, toàn cả giải nhà bếp làm bằng đá cẩm thạch ở núi Oural đem về cẩn ốc xa cừ. Mẽ kho, cát-xon làm toàn bằng bạc khối, đêm chơi có 40 cái, cắt xon nhỏ hơn hết giá là 1250 quan. Mẽ kho cá lurbot 1 cái giá là 3500 quan. Cả giàng đồ nấu ăn mua giá là 10 muôn quan. Tại nhà bếp ấy có đồ nấu ăn bằng vàng của Thái hoàng Hậu giá là 20 muôn quan. Có một đội và 24 tinh để lo việc làm bánh ngọ.

Tại Thu-lâu thường bày đãi tiệc to, mỗi lần đãi ba ngàn khách dự yến.

Giàu quá tay! Tiền bạc vô số mà nay thế nào? Ô hô! *nhơn tình lảnh noản, thế thái điêm lương!*

NHƠN CÔNG TA

(*Notre main-d'œuvre*)

Truy bổ

(*Post-Scriptum*)

Các bài chúng tôi đã luận Nhơn-công hôm nay đó làm cho chúng tôi tiếp được một mớ thơ của chư khán quan gởi lại, có nhiều đều rất thú vị, mà chúng tôi vì bổn phận phải nghiên cứu.

Chúng tôi đã chuyên tâm nói rõ rằng từ đó đến đây chúng tôi chỉ lo nhắc lại các chủ nghĩa nhơn-quyền, mà chúng tôi cũng sẵn lòng công luận với chư khán quan cách thức để dùng các chủ nghĩa ấy ra làm sao.

Vã lại chúng tôi khai ngay: chúng tôi không có lòng tự phụ rằng chẳng hề lầm lạc trong sự luận biện việc đời cùng là luận biện các việc khác.

Ông nào mà tưởng các bài chúng tôi đã luận đó có ý binh vực người Annam quá lẽ, thì chúng tôi xin lỗi với ổng rằng quyết đoán như vậy thì không trúng, chúng tôi xin nhắc lại những lời chúng tôi đã thốt, rằng trong vụ tờ tá nhơn-công thì chỉ có hơn thua cái quyền lợi hai đàng mà thôi, chớ chả hề có nhơn-tình chút nào cả. Chẳng phải chúng tôi lo cái quyền lợi người bổn-quốc một cách chuyên thành đâu, đây quả thiệt là chúng tôi lo cái quyền lợi của người làm công, nghĩa là chúng tôi lo nghiên cứu vấn-đề nhơn-quần. Xin chư khán quan Annam hãy rõ: chẳng phải chúng tôi dựa hò mé theo cái đều quả quyết cầu kỳ của báo thanh niên kia đâu mà báo ấy lại còn dành lấy cho mình cái quyền hoa chi binh vực lợi quyền người bổn xứ, mà chúng tôi cũng không có ý để nhường quyền cái hoa chi ấy cho đó đâu.

Không đâu! Chúng tôi rất rõ phận sự kẻ làm báo nên chẳng hề chịu để cho kẻ soạn báo kia — dầu thông hiểu thế nào, dầu lảnh nghệ riêng bực nào đi nữa — được tự phụ rằng mình thiện nghệ, có đủ học thức đặng hy vọng cái quyền chuyên nhứt trong nghề riêng mà la in ỏi tứ hướng rằng mình chẳng hề khi nào lầm lạc, rằng mình có tài ngõ. Vã lại trong việc luận biện đây không có luận đến tộc chủng. Chúng tôi tưởng rằng ở đất nầy chẳng thiếu chi là chỗ thi thổ cho kẻ có chí mà.

Song le nay chúng tôi đang luận công-lý cùng là các đều quan hệ gắt gao bỡi trong cuộc sanh tài luận cớ mà lược ra. Chúng tôi xin mỗi mỗi và xin Hội-đồng xét lẽ nhơn-công trước nhứt phải nhậm các lời nài xin của chúng tôi, rồi đam bỏ vào rấy nghĩ nghị mà lọc lừa, mựa hề có lòng tây vị gì ráo.

Trước hết chúng tôi cho hay rằng có một vị Annam trách chúng tôi một cách cay đắng sao chúng tôi không tránh tròn chi để cái đều bắt *kẻ ở thuê, nhận dấu ngón tay mà điểm chỉ*, và sao chúng tôi chịu để cho Điều-lệ ép *người làm mướn* đi kiếm cơm nuôi lồ miệng, chẳng những là phải làm tờ nô-lệ mà lại còn phải chịu *hạ hạ thân thể* là chịu cho người lấy dấu ngón tay, chẳng khác nào cuộc giảo nghiệm nhơn-thân. Người phàn nàn ấy lại nói rằng: *cuộc giảo nghiệm nhơn-thân ấy là để thị các tù tội, chớ không nên ngược đãi người vô cố thong thả vậy đâu.*

Quả thiệt, chúng tôi cũng có lòng muốn cho Điều-lệ dùng cách khác mà lấy tôn tích cu-ly, chớ nào chúng tôi có vui chi mà thấy thiên hạ dùng cách giảo-nghiệm-nhơn-thân đặng lấy tôn tích culy bao giờ. Song le ai cũng rõ rằng: tự cổ cập kim chưa có ai tìm kiếm được cách nào hơn cách ấy. Nên chúng ta phải cứ y như thử, bỡi vì ở xứ nầy, như ở chỗ khác, có nhiều người ưa noi gương Đức-quốc Thừa-tướng Bethmann Hollveg thị tờ giao-ước như miếng giấy lộn, đó rồi các culy thường có một thói, là không coi lời giao-ước mình đã thong thả tự lập, ra chi. Duy có nhờ một mình cách dùng lấy dấu ngón tay đó mà truy tầm được những đứa gian trá thôi, chúng tôi lấy làm khá tiếc cho thiên hạ vì một vài đứa làm xấu, mà cã đám làm lụng chơn chất phải mang đều.

Có một vị khác viết thơ lại xin chúng tôi phải nài với Chánh-phủ ban hành:

1° Luật về việc rũi ro xảy đến trong cơn làm công.

2° Luật về việc lập Hội Đồng-nghiệp công-cọng.

Chúng tôi hứa với vị ấy: ít lâu đây chúng tôi sẽ nghiên cứu hai điều Luật đó, coi cách nào tương liên đặng đam dùng cho hiệp nghi trong xứ nầy. Chúng ta phải biết rằng các luật ấy đã vì một ý riêng mà lập ra, nếu để y nguyên vậy mà ban hành tại đây, thì cuộc kinh tế phải sanh biến, vì các luật ấy lập ra cho những kẻ làm thuê, có tánh tình theo dân Âu-châu, tuy vân cái đại để luật ấy ai ai dầu ở phang nào cũng là phục, và luật ấy cũng để mà lập cho chủ mướng và kẻ làm thuê được cuộc hòa nhã để hưởng cùng nhau hằng ngày. Luật trước dạy bồi thường thiệt hại cần kíp, luật sau để giúp cho nhơn-công có thế mà hộ trì quyền lợi mình, khi bị chủ mướng hà hiếp; Tại Âu-châu các luật ấy thì giao cho dân tình gìn giữ, trước đã kèo nài cho được các luật ấy rồi, sau hết lòng châu tất chẳng hề để sanh tệ sợ e làm cho thiên hạ phải nghịch ý. Vẫn kẻ làm mướn ở nước Langsa hay tưng trọng các luật ấy vô ngần, mà ở xứ nầy chắc có lẽ không được như vậy đâu.

Thiệt, người làm mướn annam cũng như người làm mướn tây, cũng biết cái quyền lợi mình và cái giá trị công làm, nhưng mà hai đàng tánh tình không giống nhau, cách xin ban hành luật lệ khác nhau vì annam không có thói quen: Vẫn ở xứ nầy chỉ xin cho có luật mẫu-quốc ban hành hầu cho mình có quyền lợi, đặng mà mau kiếm thế vọng dụng, chúng tôi luận vậy là không có ý rằng đó là cái tật riêng của tộc chủng, mà ấy là chẳng qua tại quan lập luật không tiên liệu tiên phòng, muốn đem ban hành cho nhơn dân bổn-xứ các luật không phải vì đó mà lập ra.

Vả lại Luật về cách lập hội Đồng-nghiệp-công-cọng thì đã ban hành trong ngày 11 juillet 1908 rồi thì chúng tôi chỉ lo bày tỏ mấy khoản nên sửa lại thôi.

Vẫn thuộc-dân đáng kính là kẻ ổng biết thủ phận, cứ lo cho công ăn việc làm của mình thành tựu thôi. Như thế thì bất tão tắc vẫn thiên hạ sẽ niềm nỡ, kính yêu. Song le, hỏi ôi, nhiều lúc đã thấy thuộc-dân thất cầu biệt sạ, lo tìm tàng việc tệ của Tham-biện và của các quan đi phường, đụng ai nói việc thị phi gì đều đem vào tai, rồi xách đi bán rao cùng, và bán rao luôn những việc bông lông, hoặc là việc có thiệt, mà đã thêu dệt ít nhiều rồi.

Khi đi ra tỉnh thành đặng mua đồ thì bề nào ông thuộc-dân cũng lại nhà hàng nhậu rượu với các quan đến đó ông ta sẽ gặp dịp mà trúc rỉa các việc đã nghe thiên hạ thuật. Mà nói cho phải, cũng có nhiều quan sẵn lòng thuật lại cho *ông chủ* nghe những việc ông ta nói tại nhà hàng. *Ông chủ* mới nổi trận lôi đình, bèn kiếm đều trả thù mà ông thuộc-dân, chẳng những khống đàm mà thôi đâu, lại còn sanh sự đem vào báo ở Saigon rồi lại viết thơ cho Thân-si, cho Nguơn-lảo ở Tổ-quốc, hoặc là viết thơ cho bằng bối hay các việc tệ như vậy. Bỡi đó mà xứ Namkỳ ta bị mang tiếng với các Nghị-viên bên Đại-Pháp là xứ ăn-cướp.

Vẫn thuộc-dân Namkỳ cũng có chấm chút trong tờ phút của ông Messimy và tờ phút của ông Violette hai nghị-viên ấy đã nghe, đã thấy những đều vô cớ, sai siểng, thất thùa mà làm nhiều đều thiệt hại cho chúng ta.

Song le chúng tôi cũng hối hả [illegible]

nói rằng chẳng phải hết thảy thuộc-dân có cái trí xoi bói quyết tình như rứa đâu. Vẫn phần đông, nhứt là trong vài năm chót đây, cử chỉ âm thầm, lo mở mang xứ sở, khuyên dụ dân chúng annam phục quyền langsa, các ông ấy khi nào có việc phàn nàn về công-lý, thì cứ do theo luật, theo phép mà làm.

Phải tránh cho quan chủ tỉnh các sự khổ tâm bởi sự xử đoán trong việc nhơn-công mà sanh ra, là xin nhà-nước thiết lập một sở Giám-đốc đi tuần kiểm việc nhơn-công, chỉ lo một việc ấy thôi. Được như vậy, thì đâu đó sẽ toại chí, thì sau đây nhà-nước sẽ có quan chuyên-môn cứ lo phận sự của mình, khỏi kim chức gồm quyền khó dễ.

Bi Thương

(Tristesses)

Đáp từ cho một vị khán quan

Chúng tôi không muốn dần dà lâu lắc đặng trả lời cho một vị khán quan đã hão tâm viết thơ mà cho chúng tôi hay vì cớ nào các vị annam thanh niên tránh không chịu vào trong nghề Giáo dục, thơ ấy vẫn chúng tôi đã đăng báo hôm tuần rồi. Chúng tôi cám ơn lần thứ nhì vị khán quan ấy đã cho chúng tôi rõ nhiều việc rất thú vị và rất hữu ích. Nay chúng tôi xin tái luận sự tuyển soạn thầy giáo ; chúng tôi sẽ dùng các đều của vị khán quan ấy đã tỏ bày và các đều chúng tôi đã chỉ vẽ đặng tả ra một cái thảo kiểu hầu để làm cơ sở cho những ai muốn quyết đoán các cớ nó làm cho sanh ra việc khiêm khuyết thầy giáo mà sở Học-chánh phải khổ tâm, cùng là chỉ rõ phận sự của các vị có cấp bằng tốt nghiệp trong cuộc nầy.

Đây chẳng nên nương theo địa-vị Cựu trào mà giải cái vấn đề ấy, vì Chánh-phủ nhà Lê và nhà Nguyễn dơ theo bá-tánh annam có lòng kiếm tìm những đều có ích và có lợi lộc, mà lập trong xứ một cuộc giáo dục, song cuộc giáo dục ấy không sao sánh đặng với cuộc giáo dục đương kim Tân Trào đã thiết lập tại đây rồi. Sơ-đẳng-học-chánh thuở trước thì tương tợ Tiểu-học-chánh đời nay, mà Sơ-đẳng-học-hiệu hồi trước là trường riêng của các thầy đồ già, hay là của các quan hồi hưu lập tại nhà, để dạy các con cháu nhà có ăn, mỗi đứa đóng tiền học chút đỉnh.

Trường ấy thì dạy con trẻ học phá ngu, là dạy đọc cho biết mặt chữ và dạy viết cho trúng từ chữ? Cũng có dạy cang thường luân lý theo đạo nho, là dọn nguyên câu chữ nho cho trẻ học thuộc lòng. Có nhiều đứa học như vậy đôi ba năm rồi về giúp cha mẹ làm ruộng, thì trong mình có được một mớ chữ nghĩa. Tuy không bao nhiêu chớ nhờ mớ chữ nghĩa ấy rất quí báu vì nhờ nó mà con người biết trình độ ở đời, biết phận sự làm người và biết phận sự tôi dân phải đóng thuế cho nước nhà. Tuy nhà nước Cựu Trào không tốn kém đồng nào cho cuộc giáo dục như vậy, mà nhà nước lại có ích lợi to tác vì nhơn-dân nhờ có ăn học mà có kỷ cang, giữ phép tắc và chịu theo các tục lệ ở đời.

Trong đám học trò đến trường mà học đó, thì ông thầy tuyển chọn những đứa thông minh mà dạy cần mẫn một cách riêng. Các trò thông minh ấy ít lâu khá rồi sẽ đến trường tỉnh mà học với các thầy huấn-đạo và giáo-thọ của Nhà nước sắm sửa đặng dọn bài vở hầu sau đi thi cử. Nhà nước mà bày cuộc thi cử như vậy, là có ý để chọn các văn-nhơn hay giỏi để sau ra làm quan giúp nước.

Như thế thì chừng học trò lần đến lối học Thượng-đẳng, thì Nhà nước mới có tốn kém, ấy là việc dễ hiểu, vì lối học Thượng-đẳng đó để dọn các quan cho Nhà-nước dùng.

Khi Tân-Trào người Langsa đem thiết lập tại Nam-kỳ rồi thì cách cai trị cũng cứ y như cựu lệ, chớ không có canh cãi chút nào.

Có một vài ông quan Annam khi ấy cũng y theo cựu chức mà tùng chánh, còn cho đặng thế chỗ cho các quan đã vì lòng trung chánh chặt chịa bỏ mà về Trung-kỳ, thì Tân trào lại chọn người bổn-địa trí cữ lên làm quan.

Song le khi ấy Chánh-phủ Langsa khó mà y theo lệ Cựu-trào trọn và khó mà có được một ty quan Tây để kiểm duyệt điều dắc các quan Annam có học thức theo nho, bèn thiết lập lối giáo dục dùng chữ la-tin mà âm tiếng Annam kêu là *quốc-ngữ* — là lối các cố đạo Thiên-chúa đã có lập dùng rồi.

Quan Thủy-sư-đề-đốc Charner khi ấy vẫn chưa có dinh phủ, hồi còn ở tạm dưới tàu, mà ngài đã thiết lập 100 phân tiền học-phí để nuôi sĩ-tử Annam ăn học trong trường Adran (1).

Nhờ đó mà Chánh-phủ Nam-kỳ ban sơ mới có thầy giáo, ký lục thông-ngôn mà dùng.

Lần lần trong xứ có các trường khác lập lên y như trường Adran, mà cách dạy dỗ cũng in một cách. Ban sơ thì thầy dòng Đạo thiên Chúa dạy các trường ấy, rồi từ năm 1879 nhà nước dùng thầy thường mà thế cho thầy dòng mà nay các nghiệp-sư ta đang kể chí đó :

Thuở ban sơ, lúc Tân-trào langsa đang thiết lập, thì phần đông sĩ-tử học trong các trường Nhà-nước là con nhà có đạo Thiên-chúa. Lần lần con nhà Nho và con nhà Thích cũng đến các trường ấy mà học.

Thầy thảy đều vọng tưởng đường công danh, và khi vào học đã có được một phần tiền lương thầy phát mà thường các trò siêng, ấy là tiền của Sở công-nho nhà nước giao cho các thầy giáo để khuyến khích học trò.

(1) Nay là trường Tiểu học cao đẳng nữ nhi langsa.

Bởi đó ta sánh được cuộc Giáo-dục thuở xưa theo cách Annam với cuộc Giáo-dục ngày nay đã thiết lập tại Nam-kỳ, thì hai cuộc vẫn khác nhau, là cuộc Giáo-dục xưa không tốn kém của nhà nước, còn cuộc Giáo-giục nay thì phải tốn kém của quần-hạt từ đầu cho đến nay. Songle ta phải nhìn biết rằng không chi chánh lý bằng, vì thuở xưa người Annam đi học là có ý muốn làm quan đặng giúp nước, còn hồi Tân-trào ban sơ vì các cuộc đề phòng, vì địa vị mới của người bổn-xứ, thì nhơn-dân tưởng đi học đặng mà làm tôi ông chủ kia chớ không phải là làm tôi người bảo hộ thân-ái, làm tôi người đồng hoá, đồng ưu, ăn chịu cùng nhau như người Langsa là bằng hữu của người Annam vậy đâu.

Bây giờ ta nên nghiên cứu việc tương lai.

Lúc ban sơ đã có nói rằng : Nước Langsa không có ý qua Nam-kỳ chinh phục (theo nghĩa lý chữ chinh phục rất giã nam vậy đâu) là đánh lấy xứ, rồi có kẻ thắng người bại vậy ; mà kỳ thiệt khi ấy nhơn-dân có dạ nghi hoặc chút đỉnh, bèn lo lắng trong lòng không biết công cuộc sẽ trở nên làm sao. Mà quả rằng nước Langsa khi đó vì thiên cơ khiến nên phải ra tay bảo hộ nước Nam, bèn tận tâm đam hết tài lực ra mà gánh vát cái trách nhậm bảo thủ ấy : nào là vàng bạc, nào là quan quân, nào là tài trí dạy dỗ đủ đều. Ngày nay con nhà nước Nam mới rõ thấu cái lòng đại công vô tư của Mẫu-quốc. Vẫn cái đều tiến hoá tư tưởng rất có độ lượng và có nghĩa lý thuận tiện trong đường tiến bộ ngõ hầu hai nước tương thân, đặng chung cùng quyền lợi cao của lưỡng bang một cách khẩn khít ; Nay Việt-nam đã thành Viễn-đông Pháp-quốc

Bảnh-phủ vô cai trị Nam-kỳ khi ấy cũ lệ và bản [illegible] chẳng đáy một đời [illegible] thách có dùng đến hàng [illegible] mà viết thơ cho bổ [illegible] qua cuối năm 1879 thì đã [illegible] cho đến năm 1905 thì có một cái giao-thời, mà trong khoảng ngày giờ ấy Chánh-phủ Langsa thi thố một cách rất khoan hồng, thiết lập, chế độ nhiều đều hữu ích để làm nề nếp cần kíp của việc khai hoá Chánh trị, nhơn quân và kinh tế.

Qua năm 1905 Chánh-sách đồng hóa đồng-ưu lại quảng khai rành rẽ, rồi thành ngạch rất mau lẹ cho đến đổi không có đều phân đôi chi mà thắng nổi cái chánh-sách ấy, vả lại ý muốn của lưỡng bang như vậy rồi, thì chánh sách đồng hoá đồng ưu sẽ bền vững luôn luôn, chẳng hề ai động tới được. Ý muốn ấy từ nầy về sau hết cái cọ gì nữa được, mà thuở ban đầu đã

Thuốc điếu hiệu CANON

BAO-XANH

Đả ngon mà lại rẻ tiền

TRUYỆN

Người Thám-hiểm

NƯỚC CHĂN-CHẤT

Của ông Bá-lạp-Mông nước Mỹ soạn.

L. T. L. dịch sách tàu ra.

(tiếp theo)

Tôi nghi hồi lại; thì va thuật rằng : Hoàng-thượng đang ở trên sông, tụ-tập con hát các nơi, làm trò thuật chơi tiên-khiển. Tôi hỏi : Thế thì vua muốn coi hát thuật gì ?

Viên áo vàng nói : Hoàng-thượng xưa nay, chỉ ham coi hát những sự tích quỉ thần.

Tôi nói : Ta có nhiều thuật lạ, Hoàng-thượng muốn coi, thì ta sẽ hiến.

Viên áo vàng cả mừng nói :

Hoàng-thượng xưa nay treo thưởng đặng cầu người có thuật lạ, mà không ai được vừa ý cả. Nếu ngài mà biết, thì Hoàng-thượng chắc là vui lòng không nỡ nào ăn thịt. Nhưng không biết ngài nó thiệt hay giả ?

Tôi bình-sanh vốn không phải là nhà hát thuật, nhưng đem những phép hóa-học mà diễn ra, thì có lẽ người gia-man cũng phải lắc đầu le lưỡi. Bèn đối với viên áo vàng mà nói rằng :

Các người chưa biết, ta vốn là một nhà hát thuật có danh, nếu Hoàng-thượng muốn coi, ta sẽ hết sức bình sanh, rồi sau có chết cũng vui lòng nói chín xuối.

Viên áo vàng đó lại càng mừng lắm, coi như có ý đem tiền vua đặng cầu thưởng. Nhưng tôi còn e vua đầu cọp, lòng ham coi hát thuật, chưa bằng cái lòng ham ăn thịt tôi cho sống lâu, thì chưa ắt đã nên việc.

Viên áo vàng liền hỏi lại tôi rằng :

Vậy thì ngài giỏi những thuật gì, xin giự bị trước, đặng tôi sai người ra tâu cho Hoàng-thượng ngài hay.

Tôi trả lời :

Thuật tôi nhiều cái lạ, chắc nước nầy xưa nay chưa từng thấy.

Viên áo vàng cả mừng, tức thì sai người đệ biểu ra sông Tính-nghiệp.

Tôi thấy đệ tờ biểu đi rồi, trong lòng hơi yên yên ; may có lẽ cũng khỏi chết mà thoát về được nước nhà. Vậy lúc diễn hý, ta gạt đôi lại khí-cầu của ta trước, tu-bổ đâu đấy, sau sẽ làm trò, thừa cơ bay đi, thì có trời bắt.

Song nghĩ lại thương thầm tên chết oan trước, nếu không lập cách mà trừ cái thói tệ ăn thịt người nầy đi, thì nòi giống nước Chăn-chất, chẳng bao lâu ắt tiêu duyệt hết. Tội nghiệp thay cho dân nước ấy, cũng có óc thông minh mà không ai giáo dục. Nếu đem cái thân ta ra bổ thí, dầu thịt nát xương mòn, mà trên trái đất nầy, lại thêm được một giống người văn-minh nữa, thì công cán ta lớn lao biết chừng nào. Vậy ta cũng nên bỏ cái thân ta mà cứu nước Chăn-chất.

Tôi đã định cách làm trò đặng làm quen thân với vua đầu cọp, mà viên mặc áo vàng, cũng xin dẫn tôi vào bệ-kiến. Ấy là trong chỗ mười phần chết cả mười, mà được có một phần chắc sống, thì lòng tôi cũng vui mừng một đôi chút.

Trong ba bữa tôi đã tính sẵn, những đồ hóa-học đem theo, cũng có thể đủ làm cho lạ tai mắt dân giã-nam đặng. Song chỉ đợi có chiều chỉ đòi, tôi sẽ thừa dịp đòi lại những đồ vật-liệu của tôi trước.

Ba người kia từ khi nghe tôi nói, thường hỏi căn vặn làm những trò gì.

Tôi trả lời rằng : Những trò ấy không thể nói ra được, đến ngày làm, các người sẽ coi, nếu có muốn học ta sẽ hết lòng dạy cho.

Ba người nó nghe tôi nói, có ý buồn mà rằng :

Tôi sợ Ngài làm trò rồi, thì chúng tôi không thể mà gặp đặng Ngài nữa. Vì hoàng-thượng nếu mà vui được, thì chẳng có khi nào muốn rời Ngài ra. Vậy Ngài còn thì giờ đâu mà dạy tụi tôi ? Vả lại tánh vua hay coi vui riêng một mình, dầu các phó vương, quyền cao chức trọng cũng không được dự coi, huống chi chúng tôi là phận hèn hạ ?

Tôi ở đó với tụi nó lâu, chẳng khác nào như anh em bạn thân trong cơn hoạn nạn.

(Còn nữa)

nhứt định bởi cách cử chỉ khôn ngoan, kiến thức rành rẽ của người Annam đáng khen đáng ngợi. Ngày sau Thanh-sử sẽ chứng minh cái động lực của ý muốn ấy là khi Thanh-sử cho dân hậu lai biết rằng: Lúc giặc Âu-châu nhá sự, là giặc Đức Man giấy lên vì lòng tham muốn phá hoại văn minh, và Âu-châu Pháp-quốc, thì dân chúng annam hâm hở trùng trùng điệp điệp, kéo nhau đứng dưới cờ tam-sắc Langsa đặng trấy sang Pháp-địa mà tùng chinh quyết một lòng cự với Đức-tặc, đó nhờ vậy mà nước Langsa thấy rõ công cáng bấy lâu thi thố tài Đông dương nay đà kết quả, biết rằng đá dưỡng dục một bè con rất xứng đáng. Lòng mẹ nhơn từ, hữu hạnh, không lời nói được, mà thấy công cáng đà ra đó thiệt chẳng phải vô ích, mà trách nhậm từ nay về sau sẽ thành tựu trong vòng đoàn thể trộn trẻ với quần hạt tơ ở Á đông này.

Đà vậy mà nước Langsa còn sai qua đây một quan đại thần lấy đều khôn ngoan mà nhứt định gắn chặt cái vòng đoàn-thể ấy và mở một cái nguơn-kì mới.

Nay con nhà nước Nam đà rõ cái trách nhậm của mình về hậu-vận nước nhà rồi, đà rõ biết tình cảnh rứa thì mọi người phải có trách nhậm, có phận sự chẳng nên không biết.

Tuần sau chúng tôi sẽ luận qua cuộc giáo dục chung, thì chúng tôi sẽ tỏ về tánh chất và trọng đại các trách nhậm và phận sự của mọi người ấy.

MINH-ĐỨC.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(actes officiels)

Vì lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 20 décembre 1917.

Định cho thăng quờn tấn tước, kể từ ngày 1er janvier 1917, các vị viên quan chức sắc nơi các Tòa dinh Hiệp-lý và các hạt Nam-kỳ.

1· Lên chức Đốc phủ sứ lương đồng niên 1.800 nguơn bạc.

Ông Đỗ-quang-Tru, nhứt hạng tri-phủ (Cantho).

2· Lên chức tri-phủ nhứt hạng.

Ông huỳnh-quan-minh, tri-phủ nhì hạng (Baria) Ông Trần-quang-Nha tri-phủ nhì hạng (Thudaumot).

3· Lên chức tri-phủ nhì hạng.

Ông Phạm đai-Đô (Mytho), Ông Trần quang Tuất (Cholon), Ông Nguyễn-tấn-Lợi (Bêntre), Ông Trần-thiên-Kim (Gocong). Ông Huỳnh-văn-Tung, (Cabinet) nguyên chức tri-huyện nhứt hạng.

4· Lên chức tri-huyện nhứt hạng.

Ông Pham-văn-Bay (Cholon), Ông Nguyễn-văn-Thom, tri-huyên nhứt hạng (Travinh).

5· Lên chức tri-huyện nhì hạng.

Ông Vương-quan-Kỳ (Sở sanh-ý Saigon). Ông Phan-thanh-Trà (Bienhoa). Ông Lê-văn-Giáp (Tòa nhứt phòng nhì), Nguyễn-văn-Vinh (Baria) nguyên chức thơ-ký thiệt thọ nhứt hạng.

6· Lên chức thơ-toán nhứt hạng.

Thầy Nguyễn-văn-Ngan, thơ toán nhì

7· Lên chức thơ-toán nhì hạng.

hạng (Hatien).

Thầy Nguyễn-văn-Hưng, thơ-toán tam hạng (Tòa nhì).

8 Lên chức thông phán nhì hạng.

Thầy Nguyễn-văn-Nương, thông phán tam hạng (Thudaumot).

9 Lên chức thơ-ký thiệt thọ nhứt nhạng.

Thầy Trương-hồ-Huỳnh (Soctrang). Thầy Nguyễn-tích-Kim (Mytho), Thầy Nguyễn-văn Kiên (Tanan), Thầy Huỳnh-văn-Thinh (Cantho), Thầy Huỳnh-hưu-Hanh (3e bureau), nguyên chức thơ ký thiệt thọ nhì hạng.

10 Lên chức thơ-ký thiệt thọ nhì hạng.

Thầy Đoàn-v Sang, (Baclieu), Ng, hưu-My, (Bentre), Đặng-v-Chu, Conseil privé) nguyên chức thơ-ký thiệt thọ tam hạng :

11 Lên chức thơ-ký thiệ thọ tam hạng :

Thầy Lê-văn-Tô (Sadec), Huỳnh-công Luận (Sở sanh ý Cholon), Huỳnh-văn-Thanh (mobilisé), Nguyễn-văn-Thiên (Vinhlong), Nguyên-phát-Đạt, (Gocong) Nguyên-ân-Linh (Cabinet), Ngô-tư-Xuyên (Rachgia) Hồ-văn-Tư (Tanan). Trần-văn-Chỉ dit Ký, (Inspection des affaires politiques), Lê-văn-Hoa (Tòa nhứt, phòng nhì), Văn-thế-Lọc (Cabinet), nguyên chức thơ-ký thi sai nhứt hạng.

12 Lên chức thơ-ký thi sai nhứt hạng:

Thầy Trần-văn-Anh, (Gocong) Bùi-quốc-Tron, (Thong ngôu tỉnh nguyên), Lê-ba-Quat (Cantho), Bùi-văn-Minh (Soctrang), Vỏ-văn-Thanh (Biênhoa), Nguyên-huu-Tran (Rachgia), Trương-vinh-Tong (Tòa nhứt, phòng nhì), Nguên-tong-Luận (Tòa nhứt, phòng nhì) Nguyễn-ngọc-Sung (Cabinet), nguyên chức thơ-ký thi sai nhì hạng.

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 4 f. 00

Giá lúa, ta 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 2$00 tới 2$ 05.

Sàigòn

Giây thép của quan thuộc địa bộ Thượng-thơ. — Quan Toàn-quyền mới được điễn-tín bên bộ gởi sang như vầy :

Tôi xin nhờ thượng quan nhơn diệp đầu năm mới nay trao lại cho các quan xứ bảo hộ, cho cả thần dân sĩ thứ Tây và Nam ở thuộc địa Đông-dương lời cảm tạ của quan Tể-tướng và của Chánh-phủ cọng-hòa dân-quốc langsa vì lòng nhiệt thành ái-quốc.

Thượng-quan hãy thay mặt đổi lời cho Chánh-phủ mà tỏ tình thân ái, và hãy xin nhậm lời cầu chúc của Mẫu-quốc đang hết dạ cậy trông các con thảo phụ lực mà giúp cuộc bền quân thắng trận.

Phận tôi lại gởi lời kính thăm và chúc thượng quan năm mới và quả quyết sẽ tận tình giúp đỡ thượng quan cho toàn công việc thượng quan đà lấy hết lực mà gầy dựng nên.

Henry-Simon

Quan Toàn-quyền Sarraut và quan Thống-đốc Le Gallen đi vãng các tỉnh.

Quan Toàn-quyền và quan Thống đốc Nam-kỳ đi viếng lục-tỉnh ít ngày, nhơn dân thấy đều ra đón rước vui mầng, nhì thượng-quan trở về Saigon ngày 11 janvier, qua ít bữa quan Toàn-quyền sẽ ra Bắc-kỳ.

Tâyninh

Cọp loạn rừng. — Hôm ngày mồng 3 janvier, có chú cai đồn Lộc-giang bị một con cọp to vấu ngan vai tã, vít nặng quá nên phải đi nhà thương Trảng-bàn (Tây-ninh.

Quan huyện vừa hay tin liền tốc tả đến nơi chủ cai bị cọp vấu, đặng chiêu dân ví con cọp hồi đó là 7 giờ tối. Ban đầu kiếm không ra qua 5 giờ sáng mới tìm ra chỗ cọp trú là phía rừng rậm Anhoa.

Trong lúc ấy có thợ săn langsa đi tiếp quan huyện, hai đàng hiệp nhau đi ví con cọp từ 5 giờ đến 10 giờ mới bắt được. Con cọp ấy bề cao 1 thước, bề dài 2 thước rưỡi.

Không trả nợ lại còn đánh chủ nợ. — Tên L. T. ngày nọ đến nhà tên Ng.-văn-S. mà đòi 20 đồng bạc mượn. Chú L. T. quên phứt ngữ bạc mượn, tưởng như nói tên Ng.-v.-S. giáo huấn vậy, bèn đánh tên Ng.-v.-S. mà trả thù.

Ăn trộm. — Hôm ngày mồng 3 janvier, có đứa gia xuống đò của Nguyễn-thi-Cốn, buôn bán tại làng Hiệp-ninh, mà lấy đồ bộn bàn.

Longxuyên

Thi H. bán bánh dạo, nhơn dịp vô nhà người ta mà bán ăn cắp 1 chiếc đồng 1 cá bốp da đựng ở trong 6 đồng bạc và giấy cầm đồ. Lính lục xét trong thùng bánh gặp các món ấy ở trõng. Bị bắt.

Cần-thơ

Đánh lộn. — Dương-H. và Dương-T. với Dương-Th..... ba gã xúm nhau đánh Vương Dai vích-tích nặng vì Dai lại nhà đòi tiền công của nhà ấy.

Bària

An trộm. — Hôm tuần rồi, ăn trộm vô nhà tên Nguyễn-văn-Dậu ban đêm, đang lúc ai nấy ngủ mê, mà lấy đồ tính ra được 15 đồng bạc. Lúc nầy ăn trộm hay thừa cơ trời lạnh thiên hạ ít ai ra khỏi giường săn sóc nhà cửa ban đêm. Rán mà thức, kẻo hết đồ bận tết.

Sadéc

Mất áo. — Có cô nọ tên Ng.-thị-M. nghĩ rằng mình lịch sự lịch sàng nếu bận vô một cái áo tốt thì trai lối xóm ắt rều theo mình, tính vậy rồi, bèn mua 1 vóc hàng giá 2$00 đem cho chị thợ may kia, và trả tiền trước. Chị thợ may bộ cũng nhí-nhảnh như cô ta, bèn lấy vóc hàng và tiền công tẩu mất.

Bắc-Kỳ

Việc Thái-nguyên. — khán quan nghe rằng truyền tín chánh phủ hôm trước có nói bọn Thái-nguyên đã bị nã tróc chỉ còn 15 đứa chạy trốn trong núi. Nay người ta mới gặp được thây một thằng nằm chết đói ở đấy. Ấy rõ rằng mấy tên kia cũng thận sợ thất sở như thằng đó chớ không còn làm gì được nữa.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Thơ nhựt Bổn

Đông-kinh le 7 décembre 1917

Các Báo phiền vì sao quan thượng thơ Ngoại vụ Bộ cứ làm thinh không tỏ về cái chánh sách ra cho bá-tánh rỏ. Nước tôi đà tỏ bày ý theo Đồng-Minh đánh giặc nầy là muốn việc chi rồi ; khi ấy phải lo đề phòng các việc đặng giử cuộc thái bình tại Viễn-Đông ; sự đề phòng thứ nhứt là lấy cho được Thanh-Đảo, thì chúng tôi muốn biết làm sao Tỷ Ngoại giao nước tôi dụ dự việc chi mà không nhắc lại cho Đồng-minh biết việc ấy. Nếu công cuộc ở Nga mà rối rắm lắm thì chúng tôi có lẽ nào không can dự, ấy là vì e sợ Đức-tặc nó khuấy rối Viễn-Đông, chớ không phải là có ý muốn công phá Nga đâu. Nếu Nhựt phải cử binh mà đi giúp Đồng-minh thà cử binh trước đi, hơn là nài cho có minh ước rồi mới cử binh, như lời ít báo quán nài xin

Nga mà buôn xuôi đây thì Nhựt với Mỹ phải mau mau qua Âu-châu trợ chiến với Đồng-minh, việc chi gấp phải tiên khởi thì hay hơn.

Hễ Nga mà độc đơn cầu hòa với Đức đâu đó muốn cùng chẳng cũng phải đổi tủ giặc. Theo đúng mặt luật thì chánh phủ giả của Cực-bạo-đảng không có quyền ký tên độc đơn cầu hòa vì phe ấy thay mặt một phần nhỏ bá-tánh thôi.

Mà sao các nước đồng minh tại Paris không thấy đề phòng đến cuộc độc đơn cầu hoà của Nga kia, đặng mà dự bị. Tôi cũng một ý kiến với Pháp Thừa trưởng, vẫn biết rằng tuy Nhựt là Đồng-minh mà giúp Đồng-minh không bao nhiêu, còn Mỹ là trung lập mà lại giúp Đồng-minh được nhiều hơn. Là vì sao. là vì Nhựt cứ giử theo tờ minh-ước mà tuần thủ ở Viễn-Đông thôi.

Tử-tước, NAGAYAMA ký.

Truyền tín

(Communiqué)

Hôm chúa nhựt 13 Janvier quan Toàn-quyền Sarraut và quan Thống-đốc Namkỳ quan Tham-biện Helgoualch đi viếng các nơi thị tứ về hạt Chơlon, như là nhà thương thí Cần-giộc, Cần-đước và Rạch-kiến, những nơi nầy nhà nước cho thuốc thí cho người Annam đau bịnh. Mỗi nơi đều có một nhà bảo-sanh, nhiều đờn bà đến đó để con mạnh giỏi. Thấy vậy thì biết sự tạo lập nhà thương và nhà bảo-sanh rất có ích cho con dân trong chốn đồng ruộng rẫy bái là dường nào.

Quan Toàn-quyền đến nơi nào thì các hương chức hội nhau tại nhà việc làng mà rước quan Toàn-quyền, rồi đọc bài chúc mầng quan chúa-tể thuộc địa, tỏ dạ nhiệt thành và tôn trọng đấng thay mặt Đại pháp, khắp nơi nhơn dân đều tỏ dạ sẵn sàn mà phụ giúp cuộc khốn-đốn bởi giặc gây ra, có nhiều tổng lại đem trao cho quan Toàn-quyền số tiền đã đóng góp đề cho vay còn dư lại đặng giúp cuộc làm phước như sau đây :

Tổng Tân-phong-hạ đến..	373$38
— Long-hưng-thượng.	287.91
— Long-hưng-trung...	203.49
— Long-hưng-hạ.....	136.02
— Cầu-an-thượng.....	255.46
— Cầu-an-hạ	374.62
— Phước-điền-thượng	231.78
— Phước-điền-trung..	207.85
— Phước-điền-hạ.....	368.00
Cọng.....	2.437$50

Số tiền nầy sẽ dùng theo ý kẻ dâng cúng.

Quan Toàn-quyền đáp từ quả quyết rằng ngài những tiền dâng cúng như vậy thì sẽ đề mà giúp lính Annam và lính langsa, vì đôi đàng cùng nhau chiến thắng thì sẽ cũng cùng nhau cọng hưởng thái bình.

Cuộc thi Thơ-ký

(Avis de concours)

Ngày 18 Février 1918 đúng 8 giờ rưỡi ban mai, tại dinh Thượng-thơ có mở cuộc thi đặng tuyển chọn 17 người thơ-ký học tập đề giúp việc trong các phòng việc sở thượng-thơ.

Phải gởi đơn xin thi tại phòng văn quan Thống-đốc Nam-kỳ trước ngày 1er Février 1918.

Các người ứng thi phải có 18 tuổi trọn đến 25 tuổi, lại phải có đủ các thứ giấy tờ như sau đây mới được thi.

1o Bằng cấp tốt nghiệp.

2o Tập nhựt-ký nhà trường *(Livret scolaire)*

3o Tờ giấy của quan chủ trường nhận mình là học trò siêng năng cần mẫn và nết hạnh tốt.

4o Chơn dung và giấy thầy thuốc làm chứng không bịnh hoạn.

Các sĩ-tử có nhà nước đang cấp tiền ăn học, hoặc hồi trước đã được ơn riêng ấy rồi thì trong lá đơn xin thi phải nói ra và hứa sẽ giúp việc nhà nước ít nữa là 7 năm.

Ai không giao ước như vậy thì phải thối hồi tiền ăn học lại cho nhà nước.

Thuốc gói chưa vấn hiệu GLOBE

AI AI CŨNG ƯA VÌ NÓ THƠM DIỆU

*Có một mình hãng **Denis Frères** trử thuốc nầy mà thôi.*

BÃI TRƯỞNG-TÒA TRONG LỤC-TỈNH

(De la Tribune indigène nº 40)

Ngày 24 Décembre 1917 Quan Toàn quyền ra Lời-nghị như sau đây :

Khoản thứ nhứt.— Lời-nghị ngày 27 Avril 1913 **sửa khoản 252** của Lời-nghị ngày 16 Mars 1010 về các thức-lệ những Tòa Langsa ở đông-

dương phải noi theo khi xử việc Hộ Annam **nay phải hủy bỏ.**

Khoản thứ hai.—Kể từ ngày mồng một Janvier các thức-lệ nói trong **khoản thứ 252** (củ) của Lời-nghị ngày 16 Mars 1910 sẽ ban hành lại, mà mình thị rằng bãn tiền sở phí thì phải dùng theo bãn có quyền lực từ ngày Lời-nghị nầy phát hiện.

Giải nghĩa

Lời-nghị đặt để như vậy, thì không thấy rõ cái quyền-lực mà muốn rõ quyền-lực thì phải biết thức-lệ Lời-nghị ngày 27 Avril 1913 và thức-lệ **khoản thứ 252** *trong Lời-nghị ngày 16 Mars 1910.*

Lời-nghị trước nói :

Art. 1er. — Khoản thứ 252 trong Lời nghị ngày 16 Mars 1910 phải sửa lại như vầy :

Khoản thứ 252 — Các trát, các tờ truyền báo và những các tờ giấy khác đã dự định trong Lời-nghị nầy đặng xử các việc kiện thưa thì Trưỡng-tòa hay là hương chức làng làm được.

Còn giấy tờ cần kíp về việc thi hành các án Tòa-sơ và án Tòa kêu-án thì về phần Trưỡng-tòa làm.

Song le trong tỉnh nào mà không có 2 vị Trưởng-tòa thì giấy tờ cần kíp về việc thi hành án Tòa-sơ và án Tòa-kêu-án thì hương-chức làng làm được.

Bãn tiền sở-phí đang ban hành thị không đổi sửa.

Các vị Cà-le bổn-quốc của Trưởng-tòa Langsa chỉ có quyền đòi tiền sở phí theo bãn tiền dự định cho các Trưởng-tòa annam thôi.

Các Trưởng-tòa có quyền thị chứng những tờ phiên dịch các tờ giấy người ta giao cho, mà phải bảo lãnh sự dịch sái lấy.

Trong Lời nghị ngày 16 mars 1910 thì khoản thứ 252 nói như vầy : Các tờ giấy truyền báo án hay là thi hành án, tóm lại một điều, là các tờ giấy chỉ mà đã dự định trong Lời-nghị nầy về việc Hộ Annam thì hương-chức làng làm được. Song le hai đàng tiên bị có quyền muốn dùng đến Trưởng-tòa đặng làm những giấy tờ đã định để về phần hương-chức làng làm thì được, mà đàng nào dùng Trưỡng-tòa thì phải chịu lấy tiền sở-phí trội hơn tiền sở-phí thường định cho hương-chức làng.

Bãn tiền sở-phí đang ban hành thì không sửa đổi. Các vị Cà-le bổn-quốc của Trưởng-tòa Langsa chỉ có quyền đòi theo bãn sở-phí đã định cho Trưỡng-tòa Annam thôi.

∴

Như thế thì các trưởng-tòa Lục-châu phải đóng cửa, vì việc Hộ Langsa ở Lục-tỉnh ít lắm. Thí dụ : như hương chức thi hành, tiền sở phí có 10 $, mà mình dùng Trưởng-tòa thi hành tiền sở phí 100 $, thì mình phải chịu 90 $ người thiếu nợ cứ trả có 10 $ thôi.

TRUYỆN XỨ LÈO

Tích Chiêng-Prom

(tiếp theo)

Khi nàng vừa tỏ lòng ngay,
Mồi đều mỗi vẻ mỗi vui lòng già.

Đoạn dức lời, thì bà Chiêng-mẫu lau nước mắt, ôm nàng dâu mà rằng : ớ nầy dâu hiền ôi ! già coi con ruột mụ, là thằng Chiêng-prom như chẳng phải con mụ, chớ mụ nhận lảnh con như ruột mụ, rày đây mụ hết trong cậy đến cái thằng bất hiếu đó, mụ nói thiệt, như nó mà ở bạc bẻo chẳng ngàn đến con thì mụ cũng nguyện chẳng nhìn đến nó là con, mẹ quyết một lòng hủ hỉ cùng dâu hiền, dầu thế mô già cũng an tâm.

Thưa mẹ : việc đó còn có đó, còn phận sự ta ngày nay không nơi tá túc, con muốn mẹ con ta vào tạm ở đỡ nơi góc chợ, mà chờ trượng-phu con về sẽ hay, chớ nay mà đi tìm kim biết người đồn trú nơi đâu. Chiêng-mẫu rằng : tự ý con liệu định, có một đều mẹ đáng buồn, nay trong mình tiền bạc vốn không lấy chi mà độ nhựt. Sáu-chane thưa rằng : xin mẹ an tâm, con đã tính trước rồi. để con làm thuê làm mướn với nhà người, thì mẹ con ta cũng không đến đói đặng. Từ ấy Sáu-chane cứ chiêng nhgề làm mướn, hoặc là gánh nước mướn cho bạn hàng tôm cá mà độ nhựt.

Nói về qnan Tổng-trấn Saravane vì làm thất thủ thành trì nên phải đoái công mà phục tội, đam năm chục tên quân qua xóm Kamthôngiai mà vận lương. Dân xóm ấy nghe như vậy hết lòng sợ sệt, nên lập tức kẻ nhiều người ít, dầu gạo trong nhà còn hai nồi cũng đam ra hết mà dưng, nhờ như vậy nên chẳng mấy ngày, lương đà đũ số, quan tổng-trấn lập tức trở về phục lịnh, về đến nơi bèn vào bẩm lại cho Chiêng-nguyên-soái rõ, và thuật các việc chúng dân có lòng kinh sợ.

Chiêng-nguyên-soái nghe các việc mắc có sắc buồn, bèn dạy rằng : vã chăng đường xa cách trở, phiền cùng tướng quân lầm hướng đạo mà giặc đường, chừng đến gần bên thành phải đình binh lại mà đợi lịnh ta, quan hướng đạo lập tức thi hành đến chừng tới cách thành chừng năm chục dặm bèn đình binh lại mà đợi Chiêng-nguyên-soái. Trong giây phút đại binh đã đến, Chiêng-nguyên-soái bèn biểu quan hướng đạo, coi lương phạn ra phò trì Công-chúa, còn mình thì lo nai nịch khôi giáp hẳng hòi đi với năm trăm tướng-sĩ mà lước trận. Khi đến bên thành, Chiêng-nguyên-soái lập tức troàn cho quân chúng la ó om sòm, trên thành bọn Mọi nghe có quân reo tứ phía, biết có đại binh đến, lập tức vào kho lấy ná tầm thuốc ra bắn xuống như mưa bấc. Binh trào hao hết chục ngoài, Chiêng-nguyên-soái bèn troàn thâu binh, về đến soái-dinh, mặc ủ mày châu, Công-nương thấy vậy mới khuyên chồng tả sớ về trào mà xin binh cứu viện. Quan hướng đạo bèn bẩm tiếp theo : xin Nguyên-soái nhậm lời công-nương, mau mau tả sớ về trào, tiểu tướng tuy bất tài nguyện lặn suối trèo non, về đến mặc rồng mà cáo cấp.

Chiêng-nguyên-soái nghe như vậy càng thêm buồn bèn đáp lại rằng : bổn soái chẳng phải bất tài, ngặt vì bọn Mọi sở dùng cây ná tầm thuốc, hễ vào thịt phải chết, mà lại không chịu ra trận, dầu ta có xin binh thêm thiên binh vạn tướng cũng chẳng làm chi, có phải là đam mạng người vào nơi hang lửa, bổn soái đã lựa chước quỉ, bọn khanh chẳng nên lo, hẹn trong năm ngày bổn soái sẽ thâu thành trì, bây giờ bọn khanh hay về tuần do, và chẳng nên cho một tên quân la rầy, đến ngày thứ năm phải đến soái-dinh mà hầu việc. Chư tướng bèn lui hết, Chiêng-nguyên-soái mới kêu quan hướng-đạo bảo rằng : tướng quân phải dẫn năm chục tên quân, đi qua Kamton-giai mua rượu, mỗi một tỉnh thì hai tên quân khiên đến ngày thứ năm, nội buổi sớm mai phải khiên đi ngan qua ải, hễ thấy quân mọi chạy ra thì phải bỏ rượu lại đó mà chạy, về bẩm lại cho bổn soái rõ. Quan hướng-đạo vưng lời lập tức thi hành, bèn lựa năm chục tên quân mạnh mẻ.

Khi chư tướng lui rồi, Chiêng-nguyên-soái ngó Công-chúa mặc hơi có sắc buồn. Công-nương thấy vậy mới hỏi : chàng đã sai tướng tuần công việc, mà sao có sắc buồn, còn việc đi mua rượu là có ý chi, xin cho thiếp rõ. Chiêng-nguyên-soái đáp : việc binh cơ bất khả lậu, rồi đây phu-nhơn mới thấy hiệu nghiệm, song việc hãm thành chẳng phải dễ, phải có một tướng tài trí mới dám lảnh cái trách nghiệm ấy, thì hạ quan lựa trong đạo binh ta chẳng có ai, nên hạ quan rất đổi buồn. Vậy theo ý hạ quan, thì đến ngày ấy hạ quan sẽ ra tay, một là thành trì thâu đặng, mà nếu thâu chẳng đặng thì hạ quan phải bỏ mình.

(Còn nữa)

TIẾC-CƯƠNG.

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIỂN

(Jeux d'esprit)

Dởn bài

(Tours des cartes)

Thuở tôi còn bé thấy nhiều thầy thông, làm ông tây dởn bài thiệt tôi lấy làm lạ vô cùng, muốn học để làm chơi mà hỏi không ai chịu chỉ, nay già rồi nhớ lại mới đi tìm cho ra mỗi đặng giúp vui cho khán quan, đặng lúc rảnh rang làm chơi với con vợ tiêu khiển ngày giờ.

N° 1 — *Thấy lá đầu thì biết được 31 lá kia*

Lấy nguyên bộ 32 lá sắp lại cho có thứ tự : *as, vua đầm hoa-lê, 7, 8, 9, 10,* rồi để xuống bảo cúp một lần chôcg lên, đoạn hỏi thử lá đầu là lá gì, thì hiểu được các lá kia.

N° 2 — *Ba thằng điếm uống rượu rồi chạy*

Lựa 3 lá hoa-lê và 1 lá đảm để trên bàn, lựa lá hoa-lê thứ tư chồng lên lên bộ bài dư để một bên, đoạn nói rằng: Ba thằng matelots đây vào tiệm cô quán nầy uống rượu, uống đã ngà ngà tính bề chạy trôn, mới nói với cô quán : nầy cô đi lấy cho anh em tôi 1 ve nữa ! cô kia chạy đi lấy rượu, ba cậu chạy trôn, (*lấy 1 cậu để nằm trên bộ bài, 1 cậu bỏ vào giữa, 1 cậu nằm dưới đáy*) rồi nói : cô đem rượu ra thì mới hiểu mình mắc điếm bèn chạy theo la *Ba-tuôi* (*lấy lá đảm để nằm trên bộ bài đoạn bảo kinh, đem xấp kia chồng lên xấp nọ rồi sẻ ra coi thì thấy*) cô quán đang nhùng nhẳn chèo kéo với 3 cậu matelots say.

DUNG PHU

TRẠI THỢ MỘC CHẠM VÀ CẦN

Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cẩm-lai, trắc, gõ đóng các món theo kiểu kim thời.

Bàn ăn { mặc cẩm-thạch, thành cần hay không
mặc gõ liền bốn kiểu.

Bàn tròn { mặc cẩm-thạch, thành cần hay không
mặc gõ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cần hay chạm vàng ba, hai, một, vân vân.

Qui ông muốn đặt xin gởi kiểu hay là đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

潘和成

Phan-hòa-Thành

Magasin de diverses nouveautés soieries

60 rue des Cantonnais 60

TONKIN HANOI

DIPLOME DE MÉRITE

Exposition amicale artistique franco-annamite

A HANOI, EN 1915-1916

Xin trình để liệt vị khán quan đặng tường : Bổn hiệu buôn bán ở Hanoi (Bắc-kỳ) đã lâu, có đủ các thứ hàng hóa về đồ tơ lụa. **HÀNG TÀU, HÀNG TÂY, HÀNG BẮC-KỲ** và **HÀNG SAIGON**, có đủ cả, bán lẻ và bán buôn, tính giá rất nhẹ. Xin các qui khách có dùng đến hàng gì thì chiếu cố đến mà viết thơ cho bổn hiệu ; gởi hàng thì theo cách lãnh hóa giao ngân (contre remboursement).

Hàng Bắc-kỳ thì bổn hiệu lại có nhiều lắm, toàn là thứ hảo hạng của bổn hiệu đặt làm, như là : **LƯƠNG TRƠN VÀ BÔNG, XUYẾN TRƠN VÀ BÔNG, MINH BẠNG, LƯỢT LỒNG, LƯƠNG LA-CÀ, LỤA TRƠN VÀ BÔNG, LÁNH TRƠN VÀ BÔNG, KHĂN LƯỢT THẬT TỐT, LƯƠNG SA HẠT, SA TRƠN VÀ BÔNG**, còn nhiều các thứ hàng khác nữa.

Qui khách mua hàng từ 10 $ 00 trở lên thì bổn hiệu xin chịu tiền phí tổn gởi hàng.

Muốn coi hàng thì viết thơ hỏi, bổn hiệu xin gởi kiểu (échantillons) đến, để các qui khách coi.

Không có cái chi khoái cho bằng trước khi **nghỉ** trưa, hút một điếu thuốc **BASTOS** langsa rồi ngủ, thì được khoái cả con người thê !

CHƯ VỊ ĐÃ GỞI BẠC

Bổn quán lấy làm cám ơn chư vị kể ra sau nầy, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhựt-trình cho Bổn quán ; ấy là sự giúp cho Bổn quán mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhựt trình			Số mandat
4809	L.q.H. Sadec	—	3.50 069.881
8871	H d.H. Travinh	—	6 20 035.176
3280	T.v.V. Thotnot	—	6 560.792
7133	T.I.T. Rachgia	—	1 timbre
3253	Ng. Longxuyên	—	1 »
3254	D.v D. »	—	0 50 »
5013	T v.H Soctrang	—	0.50 »
3007	K.v.T Benluc	—	10 espèces
7101	D.v N. Soctrang	—	6 076.105
	T.m.N. Traon	—	1 063 405
164	P.A. Yên-ma	—	2 50 164.247
4008	Ng.t.K. Mytho	—	6 075 710

THƯƠNG TRƯỜNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THỨ CÂY		BỀ HOÀNH VÀ TRƯỜNG — CÂY CỦA CHUỒNG	BỀ HOÀNH VÀ TRƯỜNG — GỖ SÚC	GIÁ THƯỚC CHUỒNG — GIÁ CÂY CHUỒNG	GIÁ THƯỚC CHUỒNG — GIÁ GỖ SÚC KHÔNG VỎ
Cây để làm bàn, ghế, cất nhà v. v.	Sao	033×033	0m45	25$00	
	Câm-xe	»	0 45	32 00	25$00
	Dầu thông	»	0 45		18 50
	. . . . .				
	Trắc				

LOẠI CÂY TRÀM	BỀ TRƯỜNG	BỀ HOÀNH	TỪ 100	GIÁ
Cây cồng	1m50	Từ 0m10 đến 0m12	100	5$
»	2 00	» »	100	7
»	2 50	» »	100	9
»	3 00	Chở tới bến Saigon 18$	100	11
»	3 50	» » »	100	14
»	4 00	» » » 28	100	18
»	5 00	» » » 40	100	25

CÁC VẬT THỔ SẢN		CÂN TA	GIÁ BẠC
Củi lò		Thước chuông	1.50 tới 2 00
Cây tràm 0m45 tới 0m50		»	0.80
Cây để nhuộm	vàng	một tạ	2.00
	vàng lợt	»	2.50
	đỏ	»	1.50
Gạch tiều		một muôn	85.00
Gạch Bắc-kỳ		một ngàn	130.90
Gạch riêng-mao		»	150.00
Gạch xi-măn	đặc hạng nhứt	một trăm	6.50
	đặc hạng nhì	»	3.50
	có lỗ	»	6.50
Đầu khấu	hạng nhứt và hạng nhì	60 kil. 4	250 tới 350
	rừng	»	20 » 30
Cao-su	annam	»	170 » 180
	Lào	»	100 » 140
Vôi bột		»	0.95
Vôi cục Bắc-kỳ		100 kil.	1.35
Sáp ong		60 kil. 4	70 » 85
Heo sống		100 kil.	27 » 33
Dừa khô		68 kil.	7.00 » 8.00
Sừng	trâu	»	7 » 9
	bò	»	27 » 29
	nai	»	26 » 28.00
Bông	không hột	60 kil. 400	43 » 45
	còn hột tùy hạng	63 » 420	11 » 13
Tôm khô không vỏ, hạng nhứt		60 » 400	40 » 46
» hạng thường		»	25 » 35
Tôm khô còn vỏ		68 kil.	20 » 25
Văng nhựa, số 1		60 » 400	130 » 1.50
» số 2		»	100 » 110
Nhựa sơn chưa lọc		»	29 tới 30
Đạu phụng		»	6 » 7
Hột sen		60 kil.	9.00 tới 10.00
Dầu cá		68 »	8.00 » 9
Mỡ heo		60 » 400	23 » 25.00
Dầu phụng		68 »	22.00 » 23.00
Dầu dừa		68 »	14.00 » 15.00
Cải Cao-mên		»	4 50 » 6.00
Đậu khô Nam-kỳ		60 kil. 400	2.50 » 4.00
Bắp trắng		100 kil.	1.80 1.90
Bắp đỏ		»	2.70 2.80
Cau khô		75 kil.	28 tới 36
Da	trâu	68 »	22 » 23
	bò	»	47 » 49
	nai	»	46 » 48
Hồ tiêu	có giấy	63 kil. 420	42 » 43
	không giấy	»	27 » 28
Tiêu sọ có giấy		»	52 » 53
Khô tra		60 kil. 400	25 » 27
Mây sợi		»	5 » 7
Ngói móc		một muôn	65 »
Ngói ống		»	35 »
Ngói Bắc-kỳ		một ngàn	55 »
Bong bóng cá	hạng nhứt	60 kil. 400	220 tới 300
	» nhì	»	150 » 220
	» ba	»	30 » 50
	» tư	»	30 » 40
Tơ	Tânchâu	150 cân	360 400
	Batri-Mocay	60 kil. 400	340
	Cambodge	»	360 » 400
Mũi		»	0·90

Sách hữu ích

(Un livre utile)

Ông *F. H. Schneider*, là người đáng cho là tổ việc nhà in bên Đông-dương, mới in ra, theo cuộc phổ thông giáo khoa thơ xã, một bộ sách rõ là hữu ích cho hết thảy những kẽ nào chuyên nghề điền khí hay là có ý thích việc thông hiểu cách dùng điền khí làm nguồn cội mầu nhiệm sức mạnh.

Người làm sách hiệu « **Thiệt hành điền học** » ấy là người đồng quán cùng chúng ta, qui danh *Alexis Lân*, Bác-sĩ điền học, cựu học sanh trường kị nghệ và chế tạo (1).

Sách nầy trọn bộ là tám cuốn, giải thích đủ phương diền học chuyên môn.

Một cách rất khiêm nhượng, rất quá đỗi khiêm nhượng, người làm sách lại cắt nghĩa trong bài tựa cùng chúng ta rằng chẳng dám nào có ý muốn giúp những kẻ cố công mà ao ước cải lương tấn bộ trong nghề nghiệp của mình. Chúng tôi cũng một ý kiến với ông Lân, rằng sách « Thiệt hành điền học » sẽ đắc đại công đức cùng những kẽ cố công bổn-quốc trong nghề điền khí ; nhưng mà chúng tôi lại tưởng rằng hết thảy mọi người, từ kẽ sang trong thiên-hạ mà muốn lịch thiệp những việc tấn hóa trong môn bác học tri tri, cho đến những người trong đạo nghệ cùng kẽ khác vui thích theo công cuộc điền khí, thì cũng đều tìm ra đại ích lợi trong pho sách hay nầy.

Vả lại sách như vầy là nên phát rải ra cho các trường xứ ta, ai ai cũng đều hiểu đặng, vì người làm sách đã gia công diễn dịch ra hai thứ tiếng Pháp cùng Việt, cũng thấy am tường.

(1) Có bán tại nhà in F. H. Schneider — Phần thứ nhứt, cuốn thứ nhứt — giá 0$50.

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG!

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực đặng bồ dưỡng khí-lực mình đã hao tốn trong cơn làm lụng.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-tôn muốn ăn uống lực bạc thường thì chớ khá dùng những rượu khai vị dọn ra giả đói (apéritifs frelatés) và có nhiều khi tuy đặt tên rất huê mỹ chớ kỳ trung một đôi khi tổn hại, dầu đâu cũng có bán thứ rượu ấy, hễ thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tan niêm dịch (la muqueuse) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất tri kỳ vị.

Vì sao vậy ?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống :

MỘT LY BÉ

RƯỢU

QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy tu dòng San-Paolo (Espagne) đặt, xứ ấy là xứ nóng nực, cũng như xứ Đông-dương ta đây. Rượu nầy làm bằng các thứ thảo mộc linh ba rất có danh tiếng thuốc là

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng cốt đường bạt-hà mà yểm vị đặng làm cho dễ uống, mùi lại thanh thao, dầu cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chê đặng.

Phải nài

nơi tiệm mình mua cái hiệu dán trên ve như vầy :

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon, *rồi nếm thử mà coi, thiệt quả như lời tôi nói chẳng sai.*

Có bán trong các tiệm hàng-xén

Thuốc điếu hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ

Có một mình hãng Denis Frères trử thuốc nầy mà thôi.

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES

Plaques D'enseigne, Bateur, Cachets, En Cuivre, etc. . .

ATELIER DE GRAVURE SUR MÉTAUX — NG.CHI-HOA — GRAVEUR — 42, AMIRAL DUPRE SAIGON

En Tous Genres Prix Modéré

Kính trình chư quí vị tôi có lập TIỆM KHẮC CON DẤU ĐỒNG VÀ MỦ THUNG (TIMBRES CUIVRE ET CAOUTCHOUC) bảng đồng, chạm mộ bia đá cẩm thạch để mả (pierres tombales), có đủ thứ con dấu lạ. Quí khách muốn dùng kiểu nào xin gởi thơ cho tôi thì tôi sẽ gởi catalogue cho coi vừa ý kiểu nào thì tôi hết lòng làm cho vừa ý và tính giá thiệt rẻ, tôi rất đội ơn vô cùng.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước đá vào thì thành thứ rượu rất vệ sanh.

Hãy đãi bạn hữu thiết mình một ly

TONI KOLA

Mình hảng DENIS frères trử mà thôi.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng : Các thứ rượu chác của hảng rất kỷ cang. Hảng sẵng lòng gởi bổn giá và mẫu rượu cho không miễn là phải có xin thì đặng.

PHỔ THÔNG GIÁO KHOA THƯ XÃ

BIBLIOTHÈQUE FRANCO ANNAMITE DE VULGARISATION

Publié sous la Direction de F.-H. SCHNEIDER, Éditeur à Saigon

7, BOULEVARD NORODOM

SÁCH HAY

Trẻ-con nên đọc

Người lớn cũng nên xem :

THƠ NGỤ-NGÔN

(Les Fables de La Fontaine)

TRADUITES EN ANNAMITE

Par

NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Cuốn thứ nhứt, 32 trang, giá . . . . 0$10
Cuốn thứ nhì, 16 — 0 05

GỞI BÁN Ở các hiệu sách Đông-Dương.

BÁN BUÔN Ở LẺ

Tại Hiệu in F.-H. Schneider 7 Bᵗ Norodom, Saigon, Tại nhà hoặc sở người soạn, 20 Bᵗ Carreau Hanoi.

Ở các cửa hàng sách Saigon, Hanoi, Haiphong, Tourane và Huế.

Tại nhà in ông F.-H. SCHEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

MẸO BẰNG CHỮ QUỐC-NGỮ, đức thầy MOSARD diễn dịch, đức thầy tuần thạo việc dạy dỗ nên chọn cách của ông LARIVE và FLEURY mà dịch ra.

Giá . . . . . 1 fr. 60
Tiền gởi . . . . . 0 $ 06

THUỐC LÁ VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nầy có các quan chuyên-môn thi đỗ ở những đại-học đường ra, đứng đốc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nầy vấn bằng giấy *JOB* thật hiệu, thì khôugh iệun thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

BƯỢC ĐÁNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

Của ông **Jean BARDOU** chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án
Nay con trai ông ấy là ông **Pierre BARDOU** nối nghiệp
Hiệu giấy nầy đã được 450 cái Mề-đay, 119 cái bằng vàng, 135 cái bằng Danh-dự, 62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: **J.Z-. Pauihac** { Ở Toulouse, Bd de Strasbourg, số 72-74 / Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lảnh trưng bán tại Đông-dương là ông **BOY LANDRY** { Số 19 đường Bonnard, Saigon. / Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiếm ngay gốc Dừa Ha-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật,

Xưa nay kể đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB
là bảo thủ sức khỏe
và lại là rành mùi thuốc ngon.

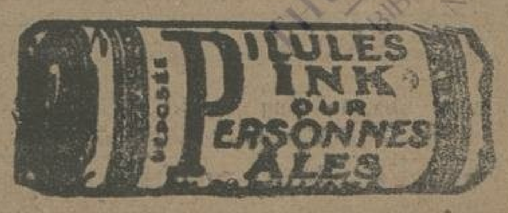

MẤT TRÍ KHÔN
(NÃO-BỊNH)

Sự mất trí và não-bịnh bởi nơi não-cân có bịnh. Ai mà có bịnh ấy chẳng chầy thì kịp phải lẫn lộ. Thậm chí ngày kia đi chơi rồi về quên lửng cái tên của mình, quên đến chỗ ở chỗ ăn; nếu bằng chẳng có ghi chép mà để hờ trong túi, có lẽ phải xa quê lạc kiểng mà chớ?

Muốn cho khỏi mang cái bịnh dữ tợn ấy, thì phải dùng một thứ mảnh dược hay bổ huyết hiệu là Pilules Pink (*Bổ-hoàn linh-đơn.*)

Những người đờn ông đờn bà mang bịnh khiếm huyết, muốn cho khương cường tráng kiện như anh em chúng bạn vậy thì chẳng khó gì. Một phải uống thứ thuốc Pilules Pink nầy là thứ bổ huyết bổ cân thượng đẳng hay lắm. Thuốc Pilules Pink nó làm cho mình nhiều máu, làm cho khí huyết tinh anh, làm cho hưng vượng cân bộ. Uống nó được lâu thì mình sẽ đặng mạnh giỏi sức khỏe luôn luôn, cho đến đổi sẽ lấy làm lạ sao mà mau mạnh giỏi như vậy kia!

PILULES PINK
(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán; có trử tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

CIGARETTES DIVA

Thuốc điếu hiệu là **Cigarettes Diva** *là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, và khỏi mang sự bịnh hoạn, vì thuốc nầy không có nhựa như các thứ thuốc khác, khói nó thơm tho và diện lắm.*

Mỗi một gói thuốc nầy đều có để một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có để một cái giấy Ban-Thưởng (Bon-Prime) tặng tổng hoặc một cái đồng-hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây dù vân vân. Như ai đặng những giấy ấy, thì hảy đem tới hảng A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy, Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không đặng, thì gởi thơ và miếng giấy mình đặng cho ông sẽ gởi món đồ của mình đặng đó lập tức.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tỉnh-Tân-Văn.
1° Ngọc-hạp 1916 thiệt giá 0 $ 20 (không phải 0 $ 40).
2° Tiền-căn-báo-hậu thứ 8. 0 30
3° Tuồng Lục-vân-Tiên . . . 0 30

Dọn tại nước Langsa.

Dùng sữa thượng hạng trong hoàn cầu, vân vân.

Sức khỏe.

Mạnh mẽ, vân vân.

Sữa đặt Normand hiệu Le petite fermière dọn tại tỉnh Normandie trong Hồ Vallée de Bray dọn một cách rất kỉ càng, tuy làm ra đặt mà tính chất hãy còn như sữa tươi sạch. Bò xứ Normand tự thuở nay có danh, sanh sản sữa thượng hạng và qui hơn trong cả hoàn cầu.

Thuốc vấn nầy đặt ở mà lại chắc, dọn cho người biết hút thuốc dùng.

Xin hỏi kiểu tại hảng **Berthet, Charrière và Công-ty.**

Hễ thử rồi thì ưa nó luôn luôn.

BAO XANH — hút nó chẳng hề khô cổ, mùi thơm làm cho khoái cả con người.

Phải nài cho có cái ký tên và dấu hoa-thị đỏ tục kêu là dấu trefle.

HẢNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÁNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hảng **DENIS FRÈRES** trử savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy:

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là: **Saint Raphaël Ducos.**

Hảng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hảy hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hảng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes: **Vve Clicquot-Ponsardin.**
» **Roederer.**
» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagne supérieure: **B. et S. Perrier.**

Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey.**

Hảng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard,** và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat** de **Frontignan Rivoire.**

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trử các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến-thủy,** gần Annam và ông quẹt **Hànội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

Hảng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường **Cattinat số 36** SAIGON

Có Bán SÚNG Cử thứ và đủ kiểu. Bì, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy;

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Cattinat. — SAIGON.

TRỊ BỊNH YẾU PHÁP

(Conseils médicaux)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu xá dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, ăn vị không đắng tiền, thì hãy mua rượu Rhum mana là rượu thuốc hạ rất chuông và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.

Nếu coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy coi chừng phải, coi ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ

QUINA GENTIANE

Của Tu-viện Saint-Paul bào chế.

Là một thứ rượu bổ làm cho con người đang trường thọ. Những người nào muốn đang trường thọ và chẳng khi nào vương mang bịnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày 1 ly nhỏ trước khi ăn cơm.

Thứ rượu bổ này bào chế đã đang hơn 650 năm rồi kể tay ông Dom Manoel là thầy tu tại l'Abbaye de san-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng rượu nầy các danh sư đồng dùng nó mà cho bịnh nóng. Nhứt là các xứ nóng nực thì hay dùng nó.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM... MAU LẮM! MÀ RẤT KỸ CÀNG

TIỆM MAY

NGUYỄN-HỮU-SANH

ở gần gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

May đủ các kiểu áo-xiêm vắn, dài, và y-phục Âu-châu (paleto) theo thức thể.

Có bán sẵn, vải-bô, tơ-lụa, kiểu mới hàng-lạ. Lược-lồng Bắc, Cẩm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhựt-bổn, các màu sắc.

Vấn, Nho, Xuyến, Lãnh, Trung-huê, Nhuộm Giá-đúng, thật tốt!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vân-vân!!!

Nếu chư-quí-vị, muốn hỏi kiểu dể chi, xin viết thơ để:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh,
SAIGON.

ÔNG LÊ-VĂN-VÔ

Là Lương-y cựu nhà-nước, học tại Hàng-lâm-y-viện bên tây (Alger). Đi coi các nhà thương bên tây và Annam đặng 35 năm. Trị đủ chứng bịnh ho; nước Nam, ai muốn ông thuốc xin đến nhà ở Dakao, đường Paul Bert số 43 ngang rạp hát của ông Đốc-phủ Kiệt.

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

Lectures Françaises

Ông CARRÈRE
SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thạnh trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá..... 1 $00
Tiền gởi..... 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom.—SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.
1° Sơ khai nước Annam.
2° Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3° Đời Nguyễn tới Đại-pháp.
Giá mỗi cuốn . . . 0$35
Tiền gởi 0 04

HÃY HỎI
THỨ HỘP QUẸT
HIỆU NÀY

LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom—SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC. — Dạy nhiều món rất khéo, bìa vẽ đẹp.
Giá . . . . . 0$40
Tiền gởi 0 04

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y Guillié lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TỲ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỚ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Hễ kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trử thuốc nầy là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN mên bài số 9, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC BƯỚC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOÁN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN
VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve.

Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Thống — Thạch tâm-bình (kế) — Đau nhay chỗ [illegible]

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tỉ, trương nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, thì mua phải chỉ cho trùng thứ nước mà mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đon nước xịt (môi-khu-chất).

Thứ máy nói, thứ kèn hát Pathéphone nầy có một mình nó nói tiếng người hơn hết.

Thứ máy nói, thứ kèn hát Pathéphone nầy có một mình nó nói tiếng người hơn hết.

TẠI HÃNG CÓ HƠN 1 TRIỆU DĨA HÁT ĐỦ CÁC THỨ TIẾNG

Dĩa hát Langsa, Annam, Bắc-kỳ, Cao-man, Ê-mirng, Xoa-thảo, Triều-châu.

Dĩa hát Langsa, Annam, Bắc-kỳ, Cao-man, Ê-mirng, Xoa-thảo, Triều-châu.

CẢ DĨA CẢ MÁY VÀ KIM ĐỀU CÓ ĐÍNH HIỆU PATHÉ

Khi mua phải nài cho được hiệu ấy. Vì dĩa hát hiệu nầy tốt nhứt, kèn hát hiệu nầy rỏ ràng thanh thé, kim bằng ngọc thạch chẳng hề khi nào mòn.

Le Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER
Certifié l'insertion . . . . . .
Saigon, le _____ 19

Vu pour légalisation de la signature de M. _____
Saigon, le _____ 19
Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon — Imp F.-H. SCHNEIDER